

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NH
TỈNH TQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HS-ST

Ngày: 30/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NH, TỈNH TQ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Tô Minh Hoan và ông Nguyễn Đức Nhâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Không Thị Thụy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NH tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 30/01/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NH, tỉnh TQ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2023/TLST-HS, ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TVP**, sinh ngày 14/5/1966 tại huyện NH, tỉnh TQ. Nơi cư trú: Thôn CY, xã TT, huyện NH, tỉnh TQ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông TVP (đã chết); con bà TTK (đã chết); vợ: ĐTD, sinh năm 1966; con: có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: TTC, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn CY, xã TT, huyện NH, tỉnh TQ. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị ĐTD, sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn CY, xã TT, huyện NH, tỉnh TQ. Vắng mặt.

2. Anh TVK, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn CY, xã TT, huyện NH, tỉnh TQ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình TVP có trồng vườn cây mỡ tại khu vực đồi GP, Thôn CY, xã TT, huyện NH, tỉnh TQ. Giáp ranh vườn nhà ông P là vườn cây keo của gia đình TVT (trú cùng thôn). T nuôi thả một đàn bò ở khu vực đồi keo của gia đình, đàn bò đã nhiều lần phá hàng rào đi qua vườn cây mỡ nhà P để ăn cỏ và dẫm chết nhiều cây mỡ, P đã nhắc nhở nhưng tình trạng bò phá cây mỡ vẫn xảy ra. Khoảng 08 giờ ngày 26/9/2023, TVP bảo vợ là ĐTD lấy 01 bát con phân bón gồm phân đạm và phân NPK trộn với 03 muổng muối ăn, P nói với D mang đi bón phân cho cây Mỡ, nhưng thực chất để đầu độc bò của gia đình T, số phân bón trên được đựng trong 01 túi nilon màu trắng. P một mình cầm theo túi phân đạm đi bộ theo đường mòn lên vườn cây keo nhà T, mở túi nilon rồi rải phân đạm trộn lẫn muối ở vị trí có cỏ mọc tự nhiên (cách hàng rào khoảng 05m) để cho bò nhà T ăn, rồi đi về. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, P quay lại vị trí rải phân đạm để kiểm tra thì phát hiện 01 con bò cái, màu lông màu vàng, trọng lượng 169,89kg đang nằm tại vườn keo của gia đình anh T, ở vị trí có rải phân đạm, bò đang trong tình trạng thở gấp, miệng bò chảy nhiều nước bọt, thấy bò của gia đình anh T sắp chết nên P đi về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, P đi đến nhà anh T nói cho vợ chồng anh T “*Bò nhà mày bị tao rải phân đạm ăn chết rồi, mày lên lấy mang về mà mổ ăn, bộ ruột bò sợ có độc không ăn thì để tao ăn*”, nói xong P đi đến nhà ông ĐTC là trưởng Thôn CY, xã TT, huyện NH, tỉnh TQ để báo sự việc. Sau đó T cùng vợ là TTC và ông TVK đến vị trí đồi CP để kiểm tra thì phát hiện 01 con bò cái, màu lông vàng của gia đình T đã chết. Sáng ngày 27/9/2023, Tuệ trình báo sự việc đến Công an xã TT, huyện NH để giải quyết.

Tại Kết luận giám định độc chất số: 569/753-755/23/KLGĐĐC-PYQG, ngày 11/10/2023 của Viện pháp y quốc gia, kết luận:

- Mẫu chất chứa dạ dày bò (M 753) có tìm thấy Urê;
- Mẫu vật chứng (M 754 - 755) có tìm thấy Urê.

Tại văn bản giải thích Kết luận giám định số: 733/PYQG-ĐC, ngày 31/10/2023, của Viện pháp y Quốc gia, trả lời: Urê là một loại phân đạm được sử dụng làm phân bón nhằm cung cấp chất dinh dưỡng cho cây trồng. Động vật ăn Urê với hàm lượng lớn có thể gây ngộ độc và tử vong. Khi vào cơ thể, Urê bị thủy phân và giải phóng Amoniac vào đường tiêu hóa. Amoniac được hấp thụ vào máu và gây ngộ độc. Khi ngộ độc Urê, dấu hiệu ban đầu là run cơ, phù mắt, chướng bụng, tiết nước bọt nhiều, khó thở, thở gấp, co giật và chết. Liều gây chết LD₅₀ của Urê đối với cừu, dê, trâu, bò theo đường uống là 511 mg/kg thể trọng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 26/KLĐG-HĐĐGTSTTHS ngày 26/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện NH, kết luận: 01 con bò cái, màu lông vàng, trọng lượng 169,89kg có trị giá là 10.759.643 đồng (*Mười triệu, bảy trăm năm mươi chín nghìn, sáu trăm bốn mươi ba đồng*).

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKSNH, ngày 28/12/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện NH đã truy tố Triệu Văn Phạm về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với TVP theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo TVP phạm tội: “Hủy hoại tài sản”.
- Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.
- Xử phạt TVP từ 06 (*sáu*) tháng đến 09 (*chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 01 (*một*) năm đến 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã TT, huyện NH giám sát, quản lý trong thời gian thử thách.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về dân sự: Bị cáo TVP đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị TTC số tiền 12.000.000 đồng; chị Chung không có yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Đối với 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt có hình tròn, kích thước khác nhau, có các hạt màu trắng, đen, nâu do TVP giao nộp đã được sử dụng hết trong quá trình giám định. Đối với 01 con bò cái đã chết, sau khi khám nghiệm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NH đã bàn giao lại cho gia đình anh TVT nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản khám nghiệm, biên bản xác minh, bản ảnh hiện trường, bản kết luận định giá tài sản, lời khai người người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 26/9/2023, tại khu vực đồi GP, Thôn CY, xã TT, huyện NH, tỉnh TQ, do bò gia đình anh TVT nhiều lần phá cây mỡ của gia đình, nên TVP đã có hành vi sử dụng phân đạm, phân NPK trộn lẫn muối ăn rải ở vị trí có cỏ mọc tự nhiên tại vườn keo của gia đình TVT, mục đích để đầu độc bò của nhà T. Hậu quả khiến 01 con bò cái, màu lông vàng, trọng lượng 169,89kg của gia đình anh T ăn phải phân đạm và chết, 01 con bò cái bị huỷ hoại có giá trị 10.759.643 đồng (Mười triệu, bảy trăm năm chín nghìn, sáu trăm bốn ba đồng).

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện NH truy tố bị cáo về tội “Huỷ hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự. Để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước, Hội đồng xét xử xét thấy không cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định bị cáo làm ruộng không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo TVP đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị TTC số tiền 12.000.000 đồng; chị Chung không có yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NH đã thu giữ 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt có hình tròn, kích thước khác nhau, có các hạt màu trắng, đen, nâu do Triệu Văn Phạm giao nộp đã được sử dụng hết trong quá trình giám định; thu giữ 01 con bò cái đã chết, sau khi khám nghiệm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NH đã bàn giao lại cho gia đình anh TVT nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo TVP là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện NH; Viện kiểm sát nhân dân huyện NH, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Các nội dung khác:

Đối với ĐTD là người chuẩn bị phân đạm, phân NPK trộn với 03 muống muối ăn đưa cho TVP, tuy nhiên D không biết Phạm sử dụng để đầu độc bò của gia đình anh T. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo TVP phạm tội " Hủy hoại tài sản".

- Xử phạt: Bị cáo **TVP 06** (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách **01** (một) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/01/2024.

Giao bị cáo **TVP** cho Ủy ban nhân dân xã TT, huyện NH, tỉnh TQ nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

Bị cáo TVP thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh TQ;
- Sở Tư pháp tỉnh TQ;
- VKSND huyện NH;
- CQĐT Công an huyện NH;
- Chi cục T.H.A DS huyện NH;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Quỳnh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- CQĐT Công an huyện Na Hang;
- Chi cục T.H.A DS huyện Na Hang;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Sơn Hải Hoàng Thị Oanh

Phạm Thị Quỳnh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam công an tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Ma Quốc Thế Phạm Văn Vượng

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Quỳnh